

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG MINH PHÁT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG MINH PHÁT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 2301103154

3. Ngày thành lập: 19/09/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 293 Trần Phú, Phường Đình Bảng, Thị xã Từ Sơn, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
2.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
3.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
4.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
5.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
6.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
7.	Sản xuất kim loại quý và kim loại màu	2420
8.	Đúc sắt, thép	2431
9.	Đúc kim loại màu	2432
10.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
11.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
12.	Sản xuất nồi hơi (trừ nồi hơi trung tâm)	2513
13.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
14.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
15.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
16.	Hoạt động viễn thông có dây	6110
17.	Hoạt động viễn thông không dây	6120
18.	Hoạt động viễn thông khác	6190
19.	Lập trình máy vi tính	6201
20.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
21.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
22.	Xây dựng nhà ở	4101

23.	Xây dựng nhà không để ở	4102
24.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
25.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
26.	Xây dựng công trình điện	4221
27.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
28.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
29.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
30.	Xây dựng công trình thủy	4291
31.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
32.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
33.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
34.	Phá dỡ	4311
35.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
36.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
37.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
38.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
39.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
40.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
41.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
42.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
43.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
44.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
45.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
46.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
47.	Vận tải hành khách đường sắt	4911
48.	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912
49.	Vận tải hành khách bằng xe buýt trong nội thành	4921
50.	Vận tải hành khách bằng xe buýt giữa nội thành và ngoại thành, liên tỉnh	4922
51.	Vận tải hành khách bằng xe buýt loại khác	4929
52.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
53.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
54.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
55.	Vận tải đường ống	4940
56.	Vận tải hành khách ven biển và viễn dương	5011
57.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
58.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
59.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022

60.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
61.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
62.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
63.	Bốc xếp hàng hóa	5224
64.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
65.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
66.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
67.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất	6820
68.	Hoạt động liên quan đến kế toán, kiểm toán và tư vấn về thuế	6920
69.	Hoạt động của trụ sở văn phòng	7010
70.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
71.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110(Chính)
72.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410

6. Vốn điều lệ: 8.600.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 860.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN MẠNH NGHĨA	65 Đỗ Trọng Vỹ, Phường Ninh Xá, Thành phố Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	120.000	1.200.000.000	13,953	125386847	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	120.000	1.200.000.000	13,953		

Thời gian đăng từ ngày 19/09/2019 đến ngày 19/10/2019

2	TRẦN QUỐC HOÀN	Thôn Phương Triện, Xã Đại Lai, Huyện Gia Bình, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	130.000	1.300.000.000	15,116	125350555
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	130.000	1.300.000.000	15,116	
3	NGÔ CHÍ MINH	Khu phố Nguyễn, Phường Đồng Nguyên, Thị xã Từ Sơn, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	130.000	1.300.000.000	15,116	125083173
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	130.000	1.300.000.000	15,116	
4	NGUYỄN DANH THANH	Số nhà 293 Trần Phú, Phường Đông Ngàn, Thị xã Từ Sơn, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	360.000	3.600.000.000	41,860	125204659
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	360.000	3.600.000.000	41,860	

5	BACH HUY BẮC	Thôn Tiêu Thượng, Xã Tương Giang, Thị xã Từ Sơn, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	120.000	1.200.000.000	13,953	125105013
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	120.000	1.200.000.000	13,953	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	---	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN DANH THANH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 18/08/1986

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 125204659

Ngày cấp: 06/12/2010

Nơi cấp: Công an tỉnh Bắc Ninh

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 293 Trần Phú, Phường Đông Ngàn, Thị xã Từ Sơn, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số nhà 293 Trần Phú, Phường Đông Ngàn, Thị xã Từ Sơn, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Ninh